

UBND TỈNH KIÊN GIANG
**SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1804 /LĐTBXH-NCC
V/v đăng tải nội dung dự thảo Quyết định
về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được
an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kiên Giang, ngày 26 tháng 7 năm 2022

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Thực hiện ý kiến Chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 251/TB-VP ngày 29/4/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Lưu Trung tại buổi làm việc nghe báo cáo và đề xuất bổ sung diện đối tượng được an táng tại khu từ trần Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. (đính kèm bộ hồ sơ).

Theo quy định về trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp đăng tải nội dung dự thảo nêu trên lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Rất mong sự phối hợp tốt của quý cơ quan. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc sở;
- Phòng Người có công;
- Lưu: VT, lvanh.

GIÁM ĐỐC



Đặng Hồng Sơn

Số: 1802 /TTr-LĐT BXH

Kiên Giang, ngày 26 tháng 7 năm 2022

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Quyết định về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở Lao động -Thương binh và Xã hội kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Quyết định về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Thực trạng tình hình

Sau thời gian thực hiện Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các Nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Đến nay một số quy định không còn phù hợp với nhu cầu thực tế của tỉnh so với hiện nay nhu cầu an táng ngày càng nhiều, vì cán bộ hiện công tác tại các cơ quan cấp tỉnh, thành phố Rạch Giá và các huyện liền kề như huyện Châu Thành và Kiên Hải cũng như số cán bộ đã nghỉ hưu hầu hết sống trên địa bàn thành phố Rạch Giá, không có đất chôn khi từ trần. Vì vậy việc mở rộng diện đối tượng an táng và quy mô sử dụng đất Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh là phù hợp và cần thiết.

Khu vực an táng cán bộ, đảng viên từ trần có tổng diện tích là 19.148m², đã bố trí an táng 1.269 hộc mộ chiếm diện tích 5.902m². Hàng năm, cán bộ từ trần thuộc diện được an táng tại khu từ trần khoảng 60 trường hợp, phải bố trí an táng tổng diện tích đất là 260m². Theo dự kiến tính bình quân đến năm 2048 là sử dụng hết diện tích đất khu vực này.

Thực trạng, Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang Quyết định cấp đất để xây dựng với tổng diện tích là 82.052m² (theo diện tích hiện tại); xây dựng nghĩa trang với quy mô trên 5.000 mộ liệt sĩ và các hạng mục công trình khác (Tượng đài, nhà bia tưởng niệm, đường đi, trồng cây xanh), nghĩa trang được phân thành 02 khu riêng biệt, khu phía trước (mặt trục lộ 80) là khu an táng mộ liệt sĩ, hải cốt liệt sĩ (với tổng diện tích là 15.979m²), khu phía sau là khu an táng cán bộ từ trần (với tổng diện tích là 19.148m²), phần còn lại 46.925m² dành cho đường giao thông, sân nền và các công trình kiến trúc khác.

Năm 2014, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được

an táng tại khu từ trần các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Đồng thời quy định thêm đối với các địa phương chưa có nghĩa trang cho cán bộ từ trần như: thành phố Rạch Giá, huyện Châu Thành và huyện Kiên Hải được an táng theo hướng Nghĩa trang liệt sĩ huyện liền kề hoặc khu từ trần nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

a. Khu vực an táng hài cốt liệt sĩ

Khu đất dành riêng cho an táng mộ liệt sĩ và hài cốt liệt sĩ được quy tập từ nơi khác về, có tổng diện tích là: 15,979 m², với quy mô bố trí an táng được 5.000 mộ liệt sĩ, hiện đã an táng 4.606 mộ. Khu vực này hiện nay đã được sử dụng hết diện tích đất để an táng.

b. Khu vực an táng cán bộ từ trần

Khu vực dành cho an táng cán bộ, đảng viên từ trần, tổng diện tích là: 19.148m², khu vực này chia thành 03 khu vực, đã bố trí an táng 1.269 mộ chiếm tổng diện tích 5.902m²; Diện tích đất còn lại chưa an táng là: 13.251m² tương đương với an táng 2.993 mộ. Trong đó:

+ Khu vực an táng cán bộ Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Khu này dành cho an táng cán bộ Ban Thường vụ Tỉnh ủy (cả vợ hoặc chồng của cán bộ) có tổng diện tích là: 1.988m², hiện tổng diện tích đã an táng là: 800m²; Diện tích đất còn lại chưa an táng là: 1.192m²; Theo dự kiến tính bình quân đến năm 2037 là sử dụng hết diện tích đất khu vực này.

+ Khu vực an táng cán bộ Tỉnh ủy viên, Giám đốc, Phó Giám đốc cấp sở, ngành và tương đương

Khu này dành cho an táng cán bộ Tỉnh ủy viên, Giám đốc, Phó Giám đốc cấp sở, ngành và tương đương (cả vợ hoặc chồng của cán bộ) có tổng diện tích là: 5.525m², hiện đã an táng chiếm tổng diện tích là: 2.130m²; Diện tích đất còn lại chưa an táng là: 3.395m²; Theo dự kiến tính bình quân đến năm 2062 là sử dụng hết diện tích đất khu vực này.

+ Khu vực an táng cán bộ Trưởng, Phó trưởng phòng cấp sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; cán bộ được tặng huy hiệu 30 năm tuổi đảng trở lên và đối tượng khác

Khu này dành cho an táng cán bộ Trưởng, Phó trưởng phòng cấp sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; cán bộ được tặng huy hiệu 30 năm tuổi đảng trở lên và một số đối tượng khác được phê duyệt, có tổng diện tích là: 11.635m², hiện đã an táng 743 mộ chiếm tổng diện tích là: 2.972m²; Diện tích đất còn lại chưa an táng là: 8.664m²; Theo dự kiến tính bình quân đến năm 2048 là sử dụng hết diện tích đất khu vực này.

Từ năm 2014 đến nay, tính bình quân mỗi năm bố trí an táng 60 hộc mộ chiếm tổng diện tích đất an táng tại khu từ trần 267m² trên năm; Điều đó cho thấy việc mở rộng diện tích đất khu từ trần là phù hợp và cần thiết theo nhu cầu thực tế trên địa bàn tỉnh hiện nay.

2. Đề xuất điều chỉnh Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của UBND tỉnh và mở rộng diện tích đất khu an táng cán bộ từ trần

Trong thực tế hiện nay trên địa bàn tỉnh, nhu cầu sử dụng đất để vợ hoặc chồng của cán bộ được an táng theo khi từ trần là rất lớn. Hiện trên địa bàn tỉnh có 3 huyện, thành phố liền kề không có Nghĩa trang liệt sĩ, hơn nữa số cán bộ hiện đang công tác tại các cơ quan Nhà nước hầu hết gia đình cán bộ không có đất để an táng khi từ trần; Để giải quyết khó khăn về vấn đề an táng cho cán bộ từ trần trên địa bàn tỉnh. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất trình UBND tỉnh xem xét cho điều chỉnh mở rộng diện đối tượng được an táng tại khu từ trần và mở rộng diện tích đất khu từ trần thuộc nghĩa trang liệt sĩ tỉnh như sau:

a. Mở rộng diện đối tượng được an táng

- Đối tượng theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 1 và Điều 2 Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì giữ nguyên.

- Đề nghị mở rộng thêm đối với vợ hoặc chồng của đối tượng theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh, không đủ tiêu chuẩn theo quy định, nếu có nguyện vọng khi từ trần được an táng tại khu từ trần thuộc nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

- Hiện tổng diện tích đất để an táng tại khu vực này còn lại chưa an táng là: 8.664m^2 (tương đương 2.166 mộ); Nếu đối tượng đề nghị được mở rộng, thì dự kiến tính bình quân một năm sử dụng 105 hộc mộ, nếu được mở rộng đối tượng thì tính đến năm 2024 là sử dụng hết diện tích đất an táng khu vực từ trần hiện nay:

b. Mở rộng diện tích đất khu từ trần

Hiện trạng nghĩa trang chưa đáp ứng nhu cầu chung của cán bộ công chức, viên chức khi từ trần không có chỗ chôn cất. Nhằm đáp ứng nhu cầu cần thiết và chính đáng của các đối tượng cán bộ, gia đình cán bộ khi từ trần đảm bảo có chỗ an táng trong thời gian hiện nay và lâu dài.

Ủy ban nhân tỉnh xem xét cho mở rộng diện tích đất khu từ trần nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh với quy mô 05 ha (50.000m^2).

Dự kiến mở rộng theo hướng bên phải của nghĩa trang liệt sĩ tỉnh là 05 ha, khu đất hiện tại là đất ruộng liền kề nghĩa trang liệt sĩ (phía từ thành phố Rạch Giá đi lên).

Như vậy, tổng diện tích đất nghĩa trang liệt sĩ sau khi được mở rộng là: 132.052m^2 Trong đó diện tích an táng từ trần là: 49.148m^2 , (tương đương với 10.493 hộc mộ), an táng liệt sĩ là: 15.979m^2 . Còn lại dành cho đường giao thông, sân nền và các công trình kiến trúc khác.

Dự kiến bố trí diện tích đất khu từ trần khi được mở rộng:

- Diện tích dành cho đường giao thông nội bộ, sân nền và các công trình kiến trúc khác là: 20.000m^2 .

- Diện tích dành cho an táng cán bộ từ trần là: 49.148m^2 . Trong đó:

+ Diện tích an táng cán bộ Ban Thường vụ Tỉnh ủy là: 1.988m^2 , (đã an táng 800m^2 , diện tích còn lại là: 1.192m^2).

+ Diện tích an táng cán bộ Tỉnh ủy viên, Giám đốc, Phó Giám đốc cấp sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương là: 5.525m^2 , (đã an táng 2.130m^2 , diện tích còn lại là: 3.395m^2).

+ Diện tích an táng cán bộ Trường phòng, Phó trưởng phòng cấp sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương là: 41.635m², (đã an táng 2.972m², diện tích còn lại chưa an táng là: 38.664m²).

Theo dự kiến tính bình quân diện tích đất được mở rộng sẽ đảm bảo để an táng cán bộ, đảng viên từ trần đến năm 2220.

2. Sự cần thiết ban hành văn bản

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ Thông báo số 1896-TB/TU ngày 14/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bổ sung diện đối tượng được an táng tại khu từ trần mở rộng diện tích đất khu từ trần tại Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Thông báo số 251/TB-VP ngày 29/4/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Lưu Trung tại buổi làm việc nghe báo cáo và đề xuất bổ sung diện đối tượng được an táng tại khu từ trần Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

Trên cơ sở đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét dự thảo Quyết định về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang là rất cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Xây dựng Quyết định nhằm cụ thể hóa quy định của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và Thông báo số 1896-TB/TU ngày 14/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bổ sung diện đối tượng được an táng tại khu từ trần mở rộng diện tích đất khu từ trần tại Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Kiên Giang.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Quá trình nghiên cứu xây dựng Quyết định đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; đảm bảo tính công khai; xây dựng Quyết định trên cơ sở quy định của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

III. PHẠM VI, ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy đối tượng an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh; đối tượng an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ các huyện, thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

Thân nhân của các đối tượng được Quy định trong Quyết định về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; UBND các xã, phường, thị trấn; UBND các huyện, thành phố; các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục tiêu của chính sách

Nhằm kịp thời cho những gia đình thuộc diện đối tượng khi từ trần có nơi an nghỉ cuối cùng là phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống của dân tộc.

2. Nội dung của chính sách

2.1. Khu vực liệt sĩ: An táng người được xác nhận là liệt sĩ và hài cốt liệt sĩ.

2.2. Khu vực từ trần: An táng những người từ trần có tiêu chuẩn như sau:

a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.

b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng tám năm 1945.

c) Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chồng của Bà mẹ Việt Nam anh hùng (cha ruột của liệt sĩ).

d) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến.

đ) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (bao gồm cả Thương binh loại B, được công nhận trước ngày 31/12/1993) suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên.

e) Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

g) Cán bộ đảng viên được cấp huy hiệu 30 năm tuổi đảng trở lên.

h) Người từ trần thuộc lực lượng vũ trang, đương chức hoặc nguyên chức: giữ chức vụ Trưởng, Phó phòng, ban, đơn vị cấp tỉnh và tương đương trở lên hoặc có cấp hàm từ Thượng tá trở lên đối với nam, Trung tá trở lên đối với nữ, người giữ hệ số lương từ 6,0 trở lên.

i) Trưởng, Phó sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; Trưởng, Phó đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh quản lý; Người được Tỉnh ủy, UBND tỉnh bổ nhiệm chức vụ làm việc tại các doanh nghiệp (Tổng Giám đốc; Chủ tịch Hội đồng quản trị).

k) Cán bộ, công chức đương chức hoặc nguyên chức (bao gồm cán bộ về hưu) giữ chức vụ Trưởng, Phó phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương trở lên; Nếu không giữ chức vụ thì phải người có thời gian tham gia công tác trong các cơ quan Nhà nước từ trước ngày 30/4/1975 hoặc Chuyên viên chính bậc 3, hệ số 5,08 đối với nữ và bậc 4, hệ số 5,42 đối với nam.

2.3. Vợ hoặc chồng của người từ trần theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định này, nếu có nguyện vọng, khi từ trần được an táng tại khu vực từ trần nghĩa trang liệt sĩ.

3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

Quyết định về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức; Thông báo số 1896-TB/TU ngày 14/2/2022 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bổ sung diện đối tượng được an táng tại khu từ trần mở rộng diện tích đất khu từ trần tại Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Kiên Giang; Thông báo số 251/TB-VP ngày 29/4/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Lưu Trung tại buổi làm việc nghe báo cáo và đề xuất bổ sung diện đối tượng được an táng tại khu từ trần Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh và khả năng quỹ đất của tỉnh.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Về nguồn lực, điều kiện cho việc ban hành văn bản sau khi thông qua. Đã có Thông báo số 1896-TB/TU ngày 14/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bổ sung diện đối tượng được an táng tại khu từ trần và mở rộng diện tích 05 ha đất khu từ trần tại Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Kiên Giang.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Thời gian dự kiến thông qua Quyết định vào tháng 9 năm 2022.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Xin gửi kèm theo (*Dự thảo Quyết định về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và kèm theo Báo cáo lấy ý kiến, sửa đổi, bổ sung diện đối tượng được an táng tại khu từ trần Nghĩa trang LS tỉnh Kiên Giang*)./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc sở;
- Lưu: VT, lvanh



GIÁM ĐỐC

Đặng Hồng Sơn

Số: /2022/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày tháng 7 năm 2022

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**V/v quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần
các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ, về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số: /TTr-LĐTBXH ngày tháng 8 năm 2022 về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng an táng tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh

1. Khu vực liệt sĩ: An táng người được xác nhận là liệt sĩ và hài cốt liệt sĩ.
2. Khu vực từ trần: An táng những người từ trần có tiêu chuẩn như sau:
 - a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.
 - b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng tám năm 1945.
 - c) Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chồng của Bà mẹ Việt Nam anh hùng (cha ruột của liệt sĩ).
 - d) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến.

đ) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (bao gồm cả Thương binh loại B, được công nhận trước ngày 31/12/1993) suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên.

e) Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

g) Cán bộ đảng viên được cấp huy hiệu 30 năm tuổi đảng trở lên.

h) Người từ trần thuộc lực lượng vũ trang, đương chức hoặc nguyên chức: giữ chức vụ Trưởng, Phó phòng, ban, đơn vị cấp tỉnh và tương đương trở lên hoặc có cấp hàm từ Thượng tá trở lên đối với nam, Trung tá trở lên đối với nữ, người giữ hệ số lương từ 6,0 trở lên.

i) Trưởng, Phó Sở, Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; Trưởng, Phó đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh quản lý; Người được Tỉnh ủy, UBND tỉnh bổ nhiệm chức vụ làm việc tại các doanh nghiệp (Tổng giám đốc; Chủ tịch Hội đồng quản trị).

k) Cán bộ, công chức đương chức hoặc nguyên chức (bao gồm cán bộ về hưu) giữ chức vụ Trưởng, Phó phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương trở lên; Nếu không giữ chức vụ thì phải người có thời gian tham gia công tác trong các cơ quan Nhà nước từ trước ngày 30/4/1975 hoặc Chuyên viên chính bậc 3, hệ số 5,08 đối với nữ và bậc 4, hệ số 5,42 đối với nam.

3. Vợ hoặc chồng của người từ trần theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định này, nếu có nguyện vọng, khi từ trần được an táng tại khu vực từ trần nghĩa trang liệt sĩ.

Điều 2. Đối tượng an táng tại nghĩa trang liệt sĩ các huyện, thành phố

1. Khu vực liệt sĩ: An táng người có tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Quyết định này.

2. Khu vực từ trần: An táng những người từ trần có tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2, Điều 1 của Quyết định này và những người từ trần sau đây:

a) Cán bộ, công chức đương chức hoặc nguyên chức Trưởng, Phó phòng, ban, ngành cấp huyện; Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tương đương trở lên.

b) Cán bộ hưu trí khi nghỉ hưu giữ chức vụ Trưởng, Phó phòng, ban cấp huyện hoặc cấp tương đương trở lên; trường hợp không giữ chức vụ nêu trên, thì phải là người có thời gian tham gia công tác trong các cơ quan Nhà nước từ trước ngày 30/4/1975.

3. Đối với địa phương chưa có nghĩa trang cho cán bộ từ trần, Ban Tổ chức lễ tang thống nhất với gia đình và cơ quan quản lý nghĩa trang về nơi an táng theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao trách nhiệm cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Quyết định này.

b. Sắp xếp vị trí an táng trong khu từ trần nghĩa trang liệt sĩ tỉnh theo từng nhóm đối tượng, ban hành quy định, quy trình, thủ tục, hồ sơ an táng và quy cách mộ thống nhất thực hiện.

2. Những trường hợp đặc biệt ngoài quy định của Quyết định này, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám Đốc (Thủ trưởng) các sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định tiêu chuẩn, đối tượng được an táng tại khu từ trần các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Trung tâm tin học - Công báo tỉnh;
- Như Điều 4;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND cấp huyện, thành phố;
- LĐVP, TH, NC, KGVX;
- Lưu: VT,

Lâm Minh Thành